

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2017/HNGĐ-ST

Ngày 12/7/2017

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đức Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Nguyên Thoại.

2. Bà Vũ Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Như Loan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

Ngày 12/7/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 155/2017/TLST-HNGĐ ngày 26/6/2017 về việc “Tranh chấp về ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/7/2017 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Anh Lương Sơn T, sinh năm 1991.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 30, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nơi ở hiện tại: 27/7 Đỗ Quang Đ, Bùi V, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. ***Bị đơn:*** Chị Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Tổ 10, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 21/6/2017 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn là anh Lương Sơn T trình bày:

Anh T và chị Nguyễn Thị Vân A kết hôn năm 2014 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Mâu thuẫn vợ chồng nảy sinh từ năm 2015 do vợ chồng bất đồng quan điểm, lối sống. Cả hai tuổi đời còn trẻ nên trong cách cư xử thiếu sự cảm thông

chia sẻ nên thường xảy ra cãi vã. Gia đình hai bên và tổ dân phố đã góp ý hòa giải nhiều lần nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện được. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2016 đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không có hạnh phúc nên anh T đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn.

Về con chung và tài sản chung: Không có nên không đề nghị giải quyết.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị đơn là chị Nguyễn Thị Vân A trình bày:

Về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn, lý do mâu thuẫn vợ chồng như anh T trình bày là đúng. Hiện tại vợ chồng sống ly thân không ai quan tâm đến nhau, xét thấy tình cảm vợ chồng cũng không được hạnh phúc nên nhất trí ly hôn. Về con chung và tài sản chung chưa có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án, qua việc thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, anh Lương Sơn T vắng mặt và có đơn xin xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Sơn T và chị Nguyễn Thị Vân A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 2014 tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Quan hệ hôn nhân trên là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do trước khi kết hôn giữa hai người chỉ có một thời gian rất ngắn để tìm hiểu. Khi bước vào cuộc sống vợ chồng do cả hai tuổi đời còn trẻ, thiếu những kỹ năng cần thiết và bất đồng quan điểm, lối sống nên vợ chồng thường hay xảy ra cãi vã, thiếu sự cảm thông, chia sẻ. Trong quá trình chuẩn bị xét xử, anh T và chị A đều xác nhận tình cảm vợ chồng không còn và chấp nhận ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng. Xét nguyện vọng ly hôn của anh T và chị A là có cơ sở, cần chấp nhận.

[3] Về con chung và tài sản chung: Các bên đương sự đều xác nhận chưa có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Anh Lương Sơn T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; Khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Sơn T được ly hôn với chị Nguyễn Thị Vân A.

2. Về án phí: Anh Lương Sơn T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn, xác nhận anh Lương Sơn T đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (do chị Nguyễn Thị Vân A nộp hộ) tại biên lai số 0004361 ngày 22/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSNDTP;
- Các đương sự;
- THADS;
- UBND phường P
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Đức Thịnh

